

Số: 344/KHCM-THPTNTBĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2025

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025-2026

### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo (Chương trình GDPT 2018);

Căn cứ Công văn số 4612/CV-BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh từ năm học 2017-2018; các phụ lục kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/08/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 5/08/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 về Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn 4567/BGDĐT ngày 05/8/2025 về hướng dẫn các cơ sở giáo dục việc tổ chức học 2 buổi/ngày từ năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/08/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 3558/SGDĐT-GDTrH-GDTrH-GDTrH, ngày 08/9/2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026 cấp trung học phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 322/KH-THPTNT-BĐ ngày 09/9/2025 của Trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình căn cứ tình hình thực tiễn về đội ngũ, các điều kiện dạy và học để xây dựng Kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2025-2026 như sau:

## II. ĐẶC ĐIỂM, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

### 1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương

- Nhà trường thuộc địa bàn phường Giảng Võ - vị trí trung tâm của Thủ đô Hà Nội, là địa phương có điều kiện phát triển về kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục.

- Sự quan tâm của chính quyền địa phương, của Sở GDĐT trong các hoạt động phát triển giáo dục của nhà trường.

- Sự phối hợp chặt giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, giữa CMSH - nhà trường và xã hội đã tạo nền tảng vững chắc cho việc triển khai hiệu quả công tác chuyên môn trong nhà trường.

### 2. Đặc điểm nhà trường

#### 2.1. Cơ cấu tổ chức lớp

- Số liệu chung

Nội dung	Khối 10	Khối 11	Khối 12
Sĩ số	741	656	632
Số lớp	17	15	15

#### 2.2. Tình hình đội ngũ

TT	Môn	Số lượng giáo viên			Trình độ chuyên môn	
		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
1.	Toán	15	11	4	15	11
2.	Văn	17	12	5	17	7
3.	Anh	12	9	3	12	5
4.	Lý	6	6	0	6	6
5.	Hóa	6	6	0	6	6
6.	Sinh, CN - NN	5	5	0	5	3
7.	Sử	6	4	2	6	1
8.	Địa	5	4	2	5	3
9.	Tin học	5	4	1	5	2
10.	GDKT&PL	2	2	0	2	1
11.	CN KTCN	2	2	0	2	0
12.	GDTC	6	4	2	6	0
13.	GDQP	3	2	1	3	0
14.	Mỹ thuật	1	0	1	1	0
15.	Âm nhạc	1	0	1	1	0
<b>Tổng số</b>		<b>92</b>	<b>70</b>	<b>22</b>	<b>92</b>	<b>45</b>

### 2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- **Khu phòng học gồm 47 phòng học:** đảm bảo số lượng bàn ghế học sinh, hệ thống máy tính được kết nối mạng, loa mic phục vụ cho giảng dạy.

- **Khu phòng học bộ môn gồm 4 phòng:** Phòng thí nghiệm môn Hóa - Sinh, phòng thực hành môn Lý – Công nghệ, phòng đa năng, phòng thực hành môn Tin học đảm bảo số lượng thiết bị, máy móc kết nối mạng. Trường chưa có phòng bộ môn cho môn Âm nhạc và Mỹ thuật.

- **Khu phục vụ học tập:** Phòng truyền thống, phòng y tế, phòng tư vấn tâm lý, phòng thể chất... đảm bảo yêu cầu.

### 2.4. Chất lượng giáo dục năm học 2024-2025

- Kết quả giáo dục đạo đức:

NĂM HỌC	SỐ HS	TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2022-2023	1842	1811	98.17	31	1.66	0	0	0	0
2023-2024	1858	1838	98.92	19	1.02	1	0.06	0	0
2024-2025	1887	1855	98.3	30	1.59	2	0.11	0	0

- Chất lượng giáo dục mũi nhọn:

Năm học	Kết quả thi HSG Cụm toàn trường	Kết quả thi HSG thành phố toàn trường
2022-2023	126 giải (6 Nhất; 26 Nhì; 41 Ba; 53 KK)	9 giải (3 Ba, 6 KK)
2023-2024	127 giải (5 Nhất; 24 Nhì; 46 Ba; 52 KK)	4 giải (1 Nhì; 1 Ba; 2 KK)
2024-2025	132 giải (11 Nhất, 24 Nhì, 39 Ba, 58 KK)	9 giải (2 Ba; 7 KK)

- Chất lượng giáo dục đại trà:

NĂM HỌC	SỐ HS	TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT		KÉM	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2022-2023	1252 K11+12 (TT 58)	870	69.49	368	29.39	13	1.04	0	0	0	0
2022-2023	590 Khối 10 (TT 22)	397	67.29	189	32.03	4	0.68	0	0	0	0
2023-2024	1236 K10 + 11 (TT 22)	963	77.91	264	21.36	7	0.57	2	0.16	0	0
2023-2024	622 Khối 12 (TT 58)	528	84.88	90	14.46	4	0.66	0	0	0	0
2024-2025	1887	1634	86.59	240	12.72	13	0.69	0	0	0	0

- Kết quả thi TN THPT năm 2025:

THPT NGUYỄN TRÃI – BA ĐÌNH		TOÀN THÀNH PHỐ	
Tổng số TS dự thi	Tỉ lệ đỗ TN	Tổng số TS dự thi	Tỉ lệ đỗ TN
599	100%	124.072	99,75%

ĐIỂM TRUNG BÌNH CÁC MÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025 CẢ NƯỚC										
TOÁN	VĂN	ANH	LÍ	HÓA	SINH	SỬ	ĐỊA	GDKTPL	TIN	CN- NN
4.78	7.00	5.38	6.99	6.06	5.78	6.52	6.63	7.69	6.78	7.72
ĐIỂM TRUNG BÌNH CÁC MÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025 HÀ NỘI										
TOÁN	VĂN	ANH	LÍ	HÓA	SINH	SỬ	ĐỊA	GDKTPL	TIN	CN- NN
5.28	7.63	5.82	7.22	6.45	6.37	6.56	6.48	7.86	7.08	7.50
ĐIỂM TRUNG BÌNH CÁC MÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025 THPT NGUYỄN TRÃI – BA ĐÌNH/ĐTB cả nước và TP HN										
TOÁN	VĂN	ANH	LÍ	HÓA	SINH	SỬ	ĐỊA	GD KT&PL	TIN	CN- NN
6.17	8.16	6.35	7.59	6.69	6.94	7.36	7.84	8.45	6.97	8.25
+ 1.39	+	+ 0.97	+ 0.6	+ 0.63	+1,16	+ 0.75	+ 0.51	+ 0.06	+ 0.19	+
	1.16									0,53
+ 0.89	+	+ 0.53	+	+ 0.24	+ 0,57	+ 0.72	+ 0.65	+ 0.10	- 0,11	+
	0.53		0.37							0,75

### 2.5. Kết quả xếp loại thi đua năm học 2024-2025

- Cá nhân:

+ Kết quả ĐGXL viên chức: 16 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Kết quả Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 24 đồng chí

+ Kết quả viết SKKN được xếp loại Đạt cấp ngành: 16

- Tập thể:

+ Nhà trường: Tập thể LĐXS, nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội

+ Tổ chuyên môn: Hóa – Sinh và tổ Ngoại ngữ - Thể dục – GDQP đạt Tập thể Lao động xuất sắc.

## III. NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN

### 1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Xây dựng kế hoạch chuyên môn của tổ/nhóm đáp ứng yêu cầu:

- Xây dựng Kế hoạch các môn học, các hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng Kế hoạch bài dạy: bảo đảm yêu cầu về phương pháp, kỹ thuật dạy học; kiểm tra đánh giá; thiết bị dạy học và học liệu nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của HS.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy học chuyên đề lựa chọn/chuyên đề sinh hoạt chuyên môn: Trao đổi bài khó, theo hướng nghiên cứu bài học; hình thức tổ chức hoạt động dạy học tích hợp liên môn, tăng cường vận dụng thực hành, thực tiễn, tăng cường hoạt động trải nghiệm cho HS.

- Thực hiện hiệu quả đổi mới các phương pháp kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 22/2021 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện hiệu quả việc học buổi 2 theo CV 4567/Bộ GDĐT để tăng cường kỹ năng vận dụng, thực hành cho HS; tăng cường giáo dục kỹ năng sống qua các chuyên đề chuyên môn, các cuộc thi.

1.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường hoặc liên trường.

1.3. Tăng cường hoạt động dự giờ, trao đổi, chia sẻ, rút kinh nghiệm để hoàn

KH ỚI	NHÓM TỔ HỢP	VĂN	TOÁN	ANH	LÝ	HÓA	SINH	SỬ	ĐỊ A	GDK TPL	TIN HỌC	CÔNG NGHỆ	MT	AN	THỂ DỤC	QP	GD ĐP	HDT N-HN	TỔNG
12	A1->A4 (N1)	3	4	3	3	3	2	2	0	0	2	0	0	0	2	1	1	3	28
	A5->A9 (N2)	3	4	4	3	0	0	2	0	2	2	2	0	0	2	1	1	3	29
	A10 (N3)	3	4	4	0	3	3	2	0	2	2	0	0	0	2	1	1	3	30
	A11 (N4)	3	3	3	0	3	0	3	3	2	0	2	0	0	2	1	1	3	28
	A12->A15 (N5)	3	3	4	0	0	0	3	3	2	2	2	0	0	2	1	1	3	29
11	A1->A4 (N1)	3	4	3	3	3	2	1	0	0	0	2	0	0	2	1	1	3	28
	A5->A11 (N2)	3	3	4	3	0	0	1	3	0	2	2	0	0	2	1	1	3	28
	A12 (N3)	3	4	3	0	3	3	1	0	0	2	2	0	0	2	1	1	3	28
	A13->A15 (N4)	3	3	4	0	3	0	1	3	2	2	0	0	0	2	1	1	3	28
10	A1->A8 (N1)	3	4	3	3	3	2	1	0	0	2	0	0	0	2	1	1	3	28
	A9 (N2)	3	4	3	0	3	3	1	0	0	0	2	0	2	2	1	1	3	28
	A10->A17 (N3)	3	3	4	2	0	0	2	3	0	2	0	2	0	2	1	1	3	28

thiện từng bước nội dung kế hoạch dạy học các môn học.

1.4. Thực hiện giáo dục STEM/STEAM đảm bảo chất lượng và hiệu quả, đặc biệt là giáo dục STEM/STEAM qua các câu lạc bộ, các môn học – lĩnh vực KHTN và Nghệ thuật.

1.5. Đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

1.6. Khai thác và sử dụng hiệu quả CNTT, AI trong quản lý, dạy và học; ứng biến với các tình huống dạy học trực tuyến và kết hợp song song giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến. Quy định cụ thể (Phụ lục 4).

## 2. Nhiệm vụ cụ thể

### 2.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học

- Về thời gian: HKI: 17 tuần (bắt đầu từ 6/9/2025 - kết thúc HKI vào 16/1/2026)

HKII: 18 tuần (bắt đầu 19/1/2026 - kết thúc vào 29/5/2026)

- Tổng số tiết các môn học bắt buộc và lựa chọn

- Tổ chức các lớp học môn lựa chọn và chuyên đề lựa chọn

+ Khối 10

Nhóm	Môn lựa chọn	Số lớp	Tên lớp	Chuyên đề lựa chọn
1	Lý, Hóa, Sinh, Tin học	8	10A1, 10A2, 10A3, 10A4, 10A5, 10A6, 10A7, 10A8	Toán, Lý, Hóa
2	Hóa, Sinh, CNNN, Âm nhạc	1	10A9	Toán, Hóa, Sinh
3	Lý, Địa, Tin học, Mỹ thuật	8	10A10, 10A11, 10A12, 10A13, 10A14, 10A15, 10A16, 10A17	Văn, Sử, Địa
<b>Tổng</b>	<b>03 nhóm</b>	<b>17</b>	<b>17</b>	<b>3 tiết/tuần/lớp</b>

+ Khối 11

Nhóm	Môn lựa chọn	Số lớp	Tên lớp	Chuyên đề lựa chọn
1	Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ nông nghiệp	4	11A1, 11A2, 11A3, 11A4	Toán, Lý, Hóa
2	Lý, Tin, Địa lí, Công Nghệ thiết kế	7	11A5, 11A6, 11A7, 11A8, 11A9, 11A10, 11A11	Lý, Văn, Địa
3	Hóa, Sinh, Tin, Công nghệ thiết kế	1	11A12	Toán, Hóa, Sinh

4	Hóa, Tin, Địa, GDKT&PL	3	11A13, 11A14, 11A15	Hóa, Văn, Địa
<b>Tổng</b>	<b>04 nhóm</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	<b>3</b> <b>tiết/tuần/lớp</b>

+ **Khối 12**

Nhóm	Môn lựa chọn	Số lớp	Tên lớp	Chuyên đề lựa chọn	Ghi chú
1	Lý, Hóa, Sinh, Tin	4	12A1, 12A2 12A3, 12A4	Toán, Lý, Hóa	
2	Lý, Tin, GDKT&PL, Công Nghệ	5	12A5, 12A6 12A7, 12A8, 12A9	Toán, Lý, Văn	
3	Hóa, Sinh, GDKT&PL, Tin	1	12A10	Toán, Hóa, Sinh	
4	Hóa, Địa, GDKT&PL, Công Nghệ	1	12A11	Hóa, Văn, Địa	
5	Địa, GDKT&PL, Công Nghệ, Tin	4	12A12, 12A13 12A14, 12A15	Văn, Sử, Địa	
<b>Tổng</b>	<b>05 nhóm</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	<b>6 tiết/tuần/lớp</b>	

- **Kế hoạch dạy học bộ môn:** xây dựng trên khung chương trình của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện theo PL1-CV 5512/2020 và Công văn số 3280/2020/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT).

- **Thực hiện lịch kiểm tra chung toàn trường:**

+ Kiểm tra giữa học kì I: 27/10-07/11; cuối kỳ I; 15/12-27/12

+ Kiểm tra giữa học kì II: 09/03-20/03, cuối kỳ II; 13/4-24/4 (**K12**); trước 8/5 (**K10, K11**).

- **Thực hiện kiểm tra đánh giá:** theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

## 2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- **Khối 12:** Ôn tập từ tháng 02/7/2025 đến khi thi (23/9/2025) (11 tuần): 3 buổi/tuần.

- **Khối 10,11:**

+ Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG từ tháng 10/2025

+ Tổ chức thi chọn đội tuyển HSG cấp trường và để chọn danh sách học sinh vào lớp ôn đội tuyển cấp CỤM tháng 1/2026.

+ Tập trung ôn tập đội tuyển khối 11,10 từ tháng 11/2026 đến tháng 3/2026.

+ Lịch thi Olympic cấp CỤM vào tháng 3/2026.

## 2.3. Thực hiện kế hoạch thi giáo viên dạy giỏi

- Tháng 9/2025: Các bộ môn **Ngữ Văn, Địa lí, Tin học** hoàn thành danh sách nhân sự chọn thi giáo viên dạy giỏi (GVĐG).

- Tháng 10/2025: Các bộ môn **Ngữ Văn, Địa lí, Tin học** hoàn thành kế hoạch bài dạy, thi GVĐG cấp trường.

- Tháng 11/2025: Hoàn thành thi GVĐG cấp Cụm trường.

- Thời gian dự kiến: thi GVĐG cấp TP vào tháng 03/2026.

#### **2.4. Tổ chức dạy phụ đạo cho học sinh**

- Nhà trường: Thống nhất về chủ trương, quản lí, chỉ đạo về chuyên môn; tổ chức ôn tập, phụ đạo cho HS theo đúng Thông tư 29/2024.

- Tổ chuyên môn: Xây dựng kế hoạch, phân công giảng dạy; kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động giảng dạy của giáo viên.

- Giáo viên bộ môn: chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy.

- Giáo viên chủ nhiệm: triển khai, phối hợp thực hiện việc quản lý học sinh và các nhiệm vụ khác có liên quan.

- HS và CMHS: phối hợp để động viên, đôn đốc, giám sát học sinh ôn tập các môn học theo nhu cầu, khả năng để đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

- Tổ chức lớp học: theo đối tượng HS, nhóm lớp

- Về kinh phí: Thực hiện Thông tư 29/2004/Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố, của Sở GDĐT Hà Nội.

#### **2.5. Tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 12 - thi tốt nghiệp THPT năm 2026**

- Thời gian: từ tháng 2/2026 đến tháng 10/6/2026.

- Phụ đạo cho học sinh yếu kém: GVBM thực hiện trong suốt quá trình giảng dạy. Nhà trường tổ chức ôn tập, phụ đạo tăng cường từ tháng 4/2026 cho đến khi thi tốt nghiệp THPT.

- Tổ chức kiểm tra khảo sát lớp 12 theo KH của Sở: 3/2026

- Tổ chức kiểm tra khảo sát lớp 12 theo KH của trường: dự kiến 9/5-10/5/2026.

#### **2.6. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề của tổ/nhóm chuyên môn**

- Tổ/nhóm chuyên môn thực hiện theo KH bộ môn

- Tổ chức chuyên đề chuyên môn gắn với hoạt động trải nghiệm thực tiễn: Môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, GDKTPL, Hóa học, Tiếng Anh, Vật lý, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật...

- Tổ chức hoạt động trao đổi, chia sẻ chuyên môn với 01 trường THPT (trong HKI), cụ thể:

+ Dự và dạy giờ minh họa;

+ Chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn, phương pháp tổ chức hoạt động dạy học, xây dựng phiếu bài tập nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học môn Tiếng Anh;

+ Chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý, ứng dụng CNTT, AI, chuyển đổi số.

## **2.7. Tổ chức hoạt động giáo dục STEM/STEAM, thi nghiên cứu KHKT, ứng dụng CNTT, AI, chuyển đổi số**

- Hình thành các Câu lạc bộ STEM/STEAM;
- Tổ chức hoạt động giáo dục STEM/STEAM;
- Đưa hoạt động giáo dục STEM/STEAM vào bài dạy;
- Tổ chức thi nghiên cứu KHKT, sản phẩm về CNTT;
- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong quản lí và dạy học: Hệ thống kiểm diện HS, Tin điểm, học bạ số, phần mềm quản lí CSVC, quản lí thiết bị dạy học...
- Thực hiện theo kế hoạch của Sở giáo dục đào tạo.

## **2.8. Tổ chức liên kết đào tạo bổ trợ học ngoại ngữ, rèn kỹ năng sống cho HS**

- Bổ trợ tiết học ngoại ngữ (Tiếng Anh) cho HS lớp 10, 11 với GV nước ngoài trong chương trình liên kết đào tạo với TT ngoại ngữ Kella - được Sở GDĐT cấp phép và phê duyệt.

- Tăng cường chuyên sâu môn Tiếng Anh cho HS thuộc nhóm năng lực đầu cao, có nguyện vọng học thi IELTS trong chương trình liên kết với TT ngoại ngữ Odin - được Sở GDĐT cấp phép và phê duyệt.

## **2.9. Viết sáng kiến kinh nghiệm (SKKN)**

- Phát huy phong trào viết SKKN hằng năm, đẩy mạnh phong trào thi đua trong cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đảm bảo chất lượng của các SKKN và tính hiệu quả ứng dụng trong quản lí, giảng dạy.

- Số lượng CB, GV, NV tham gia viết SKKN: 18-20 người

- 100% SKKN được xếp loại cấp ngành.

## **2.10. Tham dự sinh hoạt chuyên môn**

- 100% GV tham dự sinh hoạt chuyên đề chuyên môn do Sở tổ chức

- Thực hiện nhiệm vụ sinh hoạt chuyên môn: theo sự phân công Cụm trường.

## **IV. KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC VÀ KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

### **1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026**

*(Theo Phụ lục 1 – CV 5512/2020 - KH dạy học bộ môn – đã duyệt bản riêng)*

### **2. Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục của khối/ lớp**

*(Theo Phụ lục 2 – CV 5512/2020 - KH dạy học bộ môn – đã duyệt bản riêng)*

### **3. Phân công chuyên môn (Phụ lục 3: bảng phân công riêng)**

## **V. CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Về chỉ tiêu**

**1.1. Chất lượng giáo dục đạo đức:** trên 99% học sinh xếp loại rèn luyện Tốt

**1.2. Chất lượng giáo dục đại trà:** Tốt: 85.5%; Khá: 14 %; Đạt 0.5%; Chưa đạt: 0.00%. Kết quả thi tốt nghiệp THPT: 100% học sinh dự thi đỗ tốt nghiệp. Điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp: 100% cao hơn điểm trung bình của thành phố và toàn quốc.

**1.3. Chất lượng giáo dục mũi nhọn:** 10-12 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp thành phố; 140-150 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp Cụm.

#### **1.4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ**

- Giáo viên dạy giỏi: 80% giáo viên giỏi cấp trường; 100% giáo viên dự thi GVDG cấp Cụm trường đạt giải, trong đó có 1 giáo viên dự thi GVDG cấp thành phố.

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 25 đồng chí

- Viết SKKN: 20 sáng kiến được xếp loại Đạt cấp ngành

- 100% CBGVNV được đánh giá xếp loại: hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

#### **1.5. Danh hiệu thi đua**

- Đảng bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Nhà trường: Tập thể lao động xuất sắc; được nhận Cờ thi đua của UBND Thành phố

- Đoàn thanh niên nhà trường: được tặng bằng khen;

- Tổ lao động xuất sắc: 02 tổ

- Tổ lao động tiên tiến: 07 tổ

## **2. Giải pháp thực hiện**

### **2.1. Giải pháp 1: Xây dựng kế hoạch, triển khai, chỉ đạo thực hiện kế hoạch**

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn lập kế hoạch hoạt động chuyên môn cụ thể theo năm, học kỳ, tháng, tuần, được Hiệu trưởng duyệt để phù hợp với kế hoạch hoạt động chung của nhà trường.

- Công khai kế hoạch hoạt động chuyên môn từ đầu năm với các lực lượng giáo dục để lấy ý kiến thống nhất và phối hợp thực hiện.

- Với mỗi nội dung kế hoạch cần có mục tiêu rõ ràng, phân công cụ thể, định lượng được thời gian thực hiện; kiểm tra hiệu quả công việc, đánh giá và báo cáo Hiệu trưởng.

- **Nguyên tắc thực hiện:** Trong quá trình thực hiện kế hoạch cần phải đảm bảo các nguyên tắc: *Bảo đảm tính kế thừa; tính đồng bộ, tính thực tiễn, khả thi; tính hiệu quả; cập nhật, đổi mới.*

- **Tổ chức thực hiện:**

**Đối với Ban giám hiệu:**

+ BGH nhà trường, trực tiếp là đồng chí GH phụ trách chuyên môn kiểm tra đôn đốc, đánh giá và rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn và các giáo viên. Hoạt động chuyên môn trong nhà trường phải được quản lý chặt

chẽ, nghiêm túc, thường xuyên và toàn diện. Việc kiểm tra được tiến hành bằng nhiều hình thức khác nhau: kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất; kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện...

+ Xây dựng kế hoạch cụ thể, đôn đốc, nhắc nhở giáo viên tích cực cải tiến phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa học sinh; sử dụng thường xuyên, có hiệu quả đồ dùng dạy học, công nghệ thông tin phù hợp với đặc trưng môn học. Phải bám sát chuẩn kiến thức và kỹ năng trong bài giảng.

+ Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn – nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên. Đây là nhiệm vụ quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Bởi nhân tố con người là khâu then chốt quyết định sự thành bại của hoạt động chuyên môn. Vì vậy bên cạnh việc bồi dưỡng về phẩm chất chính trị cần tăng cường bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ để đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn đồng đều và vững vàng, tiếp cận nhanh nhạy với nội dung chương trình và phương pháp mới; Đội ngũ giáo viên luôn luôn có tính kế thừa và kế cận tốt trong hoạt động giảng dạy. Đầu tư và nâng cao chất lượng đội ngũ thi giáo viên giỏi các cấp. Định hướng cho các tổ chuyên môn lên kế hoạch: cử chọn giáo viên dự thi, chọn bài giảng, cùng trao đổi thảo luận để tìm ra phương án xây dựng giáo án, thiết kế bài giảng tốt nhất. Sau đó các thành viên trong tổ tiến hành đến khâu dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm.

+ Tăng cường tổ chức cho các tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng ra đề, soạn đáp án và chấm bài kiểm tra bằng hình thức tự luận, trắc nghiệm bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với các cấp độ: Nhận biết - Thông hiểu - Vận dụng - Sáng tạo. Yêu cầu đối với các bài kiểm tra cuối học kì, cuối năm cần có sự phân hóa theo cấp độ: Nhận biết - Thông hiểu - Vận dụng - Sáng tạo, từ đó bảo đảm dạy học sát đối tượng học sinh, khuyến khích tư duy độc lập, sáng tạo.

+ Triệt để đổi mới khâu kiểm tra đánh giá theo đúng quy định trong Thông tư 22/2021 nhằm đánh giá và xếp loại học sinh chính xác, khách quan, thực chất và công bằng để xây dựng một thái độ học tập đúng đắn. Đặc biệt phải thực sự coi trọng khâu ra đề kiểm tra, sao cho vừa đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, vừa phù hợp với đối tượng trong nhà trường. Bắt buộc trong kế hoạch ra đề kiểm tra định kỳ phải thiết lập ma trận, cấu trúc, định dạng; bảng đặc tả năng lực và cấp độ tư duy. Chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc công tác thi, kiểm tra ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm thi và nhận xét đánh giá, rút kinh nghiệm. Duy trì hoạt động báo cáo đột xuất (về các thông tin) và định kỳ (về kết quả).

+ Tổ chức phát động phong trào làm đồ dùng dạy học, thi nghiên cứu khoa học, viết SKKN thường xuyên trong năm học để phục vụ cho công tác dạy - học tại nhà trường.

+ Chuyên môn nhà trường thường xuyên phối hợp với Tổ/nhóm chuyên môn, Đoàn thanh niên tổ chức phát động các phong trào thi đua dạy – học theo các chủ điểm từng tháng, từng học kỳ để tạo không khí giảng dạy và học tập sôi nổi trong nhà trường và động viên, khen thưởng kịp thời để khích lệ sự đóng góp của giáo viên và nỗ lực của học sinh.

***Đối với các tổ chuyên môn: Nâng cao vai trò và trách nhiệm của các Tổ trưởng chuyên môn – Trưởng bộ môn***

+ Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các tổ trưởng phối hợp trong công tác kiểm tra, quản lý chuyên môn của nhà trường.

+ Tổ/nhóm chuyên môn phải dựa trên kế hoạch chuyên môn của nhà trường để xây dựng kế hoạch giảng dạy, kế hoạch hoạt động của tổ/nhóm theo Công văn số 5555/ BGDDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ, nhóm chuyên môn; Công văn 5131/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Bộ GDĐT về xây dựng kế hoạch môn học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp các tiết học SGK thành một số bài học chủ đề; xây dựng Kế hoạch giáo dục STEM/STEAM theo hướng dẫn tại công văn 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT.

+ Duy trì nề nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ (định kỳ 2 lần/ tháng theo quy định). Tăng cường sinh hoạt, trao đổi thông tin qua hệ thống CNTT và email; các nhóm zalo, viber, zoom, google meet... ; Tổ chức chủ trì các buổi họp chuyên môn của tổ theo quy định. Tập trung vào nội dung trọng tâm là thảo luận các vấn đề về kiến thức, phương pháp giảng dạy ở các bộ môn; tập trung thảo luận các bài khó, các chủ đề tích hợp, xây dựng đề kiểm tra theo ma trận tại công văn 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2020;

+ Theo dõi, đánh giá, đề ra giải pháp nâng cao chất lượng học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi. Chỉ đạo các nhóm bộ môn thống nhất về mục tiêu, nội dung cơ bản bài dạy giữa các giáo viên dạy cùng môn, cùng khối. Quản lý thường xuyên về nội dung, hình thức, cách thức, kế hoạch thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ.

+ Triển khai chuyên đề theo kế hoạch của chuyên môn nhà trường đến các tổ viên. Tổ chuyên môn có nhiệm vụ bồi dưỡng theo chuyên đề, góp ý giờ dạy theo kế hoạch sinh hoạt định kỳ hàng tuần, hàng tháng; chủ động xây dựng các tiết dạy mẫu để giáo viên dự giờ và góp ý rút kinh nghiệm về nội dung và phương pháp.

+ Tổ trưởng kiểm tra định kỳ việc thực hiện hồ sơ sổ sách của giáo viên 2 lần/HK (tháng 10, 12/HKI; tháng 2, 4/HKII); kiểm tra kế hoạch bài dạy của giáo viên 2 tuần/1 lần; kiểm tra chuyên môn, việc thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện chuyên đề... (có biên bản đánh giá, xếp loại).

+ Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua việc dự giờ thăm lớp của giáo viên, thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và sinh hoạt chuyên môn cụm trường THPT số 2. Đổi mới việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung, phương pháp giảng dạy, ứng xử tình huống sư phạm cùng rút kinh nghiệm. Xây dựng *văn hóa dự giờ, văn hóa trao đổi, thảo luận...*

+ Thường xuyên kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động tự học tự bồi dưỡng của giáo viên, thông qua kiểm tra hồ sơ tự học, tích lũy kiến thức và thực hiện giảng dạy trên lớp.

**2.2. Giải pháp 2: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học; các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá; Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn, giáo dục trải nghiệm - hướng nghiệp.**

- Tích cực đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, khai thác hiệu quả các kho học liệu, ứng dụng CNTT, AI, kỹ thuật dạy học hiện đại phù hợp với đặc trưng bộ môn; đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo các văn bản chỉ đạo của Bộ/sở GDĐT.

- Nâng cao chất lượng văn hóa đại trà:

+ Tổ chức cho từng giáo viên tự đăng ký chỉ tiêu chất lượng, kết quả từng bộ môn mình phụ trách trên cơ sở kết quả năm học trước và khảo sát chất lượng đầu năm ở một số môn. Tuy nhiên, giáo viên không được đưa chỉ tiêu quá thấp để phân đầu mà phải căn cứ vào điều kiện lớp, trình độ học sinh và sự nỗ lực của giáo viên.

+ Tiếp tục duy trì hoạt động dạy phụ đạo các môn Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sử, Địa theo nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh để củng cố, ôn tập, giúp học sinh nắm vững kiến thức, đạt kết quả cao trong kỳ thi tốt nghiệp THPT.

+ Chú trọng công tác phụ đạo giúp đỡ học sinh yếu, chưa chăm học. Huy động tinh thần tích cực, tự nguyện của các đảng viên trẻ tham gia công tác này.

- Đầu tư phát triển chất lượng học sinh mũi nhọn:

+ Tổ chức tốt việc dạy- học đối tượng học sinh mũi nhọn đạt hiệu quả làm nòng cốt cho phong trào học sinh giỏi của nhà trường trong năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo.

+ Đầu tư vào công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Thành lập đội tuyển chính thức và đi vào bồi dưỡng theo kế hoạch. Thời gian cuối lại được sàng lọc lần cuối cùng trước khi đi dự thi cấp cụm, cấp thành phố.

+ Có kế hoạch chọn lựa và phân công giáo viên có năng lực bồi dưỡng ngay từ lớp 10.

+ Mời chuyên gia về dạy bồi dưỡng HSG lớp 12.

- Bồi dưỡng, phụ đạo học sinh yếu kém:

+ GVBM và GVCN phối hợp rà soát, lập danh sách học sinh yếu kém ở các bộ môn.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo cho HS yếu kém (cuối kỳ/cuối năm)

+ Tổ/nhóm CM: xây dựng nội dung giảng dạy, phân công giáo viên giảng dạy

### **2.3. Giải pháp 3: Nâng cao hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn**

- Đổi mới hình thức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trên cơ sở xuất phát từ thực tiễn giảng dạy, tập trung vào: trao đổi thảo luận chuyên môn; mở rộng giao lưu kết nối chuyên môn - liên trường, liên Cụm, liên Sở.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và các trưởng bộ môn.

- Phát huy năng lực, sở trường của đội ngũ giáo viên trẻ trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tăng cường dự giờ - trao đổi, chia sẻ chuyên môn để đánh giá, rút kinh nghiệm dần hoàn thiện kế hoạch bài dạy.

- Hoạt động chuyên đề/chủ đề sinh hoạt chuyên môn gắn với hoạt động trải nghiệm.

- Tăng cường hoạt động dự giờ, hội giảng.

- Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục khác trong nhà trường (Ban đức dục, Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, các tổ chức đoàn thể như: Đoàn thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh) để nâng cao chất lượng văn hóa, đạo đức cho học sinh.

### **2.4. Giải pháp 4: Tổ chức các câu lạc bộ STEM/STEAM, các hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp**

- Tạo ra sân chơi thu hút học sinh, biến quá trình học tập thành quá trình tự học theo sở thích, năng lực của học sinh. Gắn sinh hoạt chuyên đề bộ môn với các hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM để phát huy tối đa phẩm chất, năng lực cho học sinh.

- Tăng cường hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp cho học sinh tại các trường đại học, các viện nghiên cứu.

- Thành lập câu lạc bộ môn học yêu thích/câu lạc bộ STEM.STEAM: Toán - Lý - Hóa - Văn – Lịch Sử - Địa lí - Tin học - Ngoại ngữ - Âm nhạc - Mỹ thuật.

- Tăng cường vai trò của Đoàn thanh niên trong việc phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa, học - vui ; vui - học cho học sinh. Kết hợp với các tổ bộ môn xây dựng nội dung, ra đề, ra câu đố, tổ chức các cuộc thi, tuyển chọn các bài giải hay, các bài viết chất lượng đăng lên bảng tin và website, fanpage của nhà trường.

- Tổ chức cho học sinh sưu tầm các thông tin liên quan đến môn học như: Hội thi nghiên cứu Khoa học, thi Tin học trẻ, các thông tin về Đảng, về Bác Hồ, các cuộc

thi phát triển phẩm chất, năng lực học sinh... tạo ra một không khí học hỏi, trao đổi, mở rộng vốn hiểu biết của người học.

#### VI. NHIỆM VỤ CỤ THỂ THEO TỪNG THÁNG

THÁNG	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
8/2025	- Công tác chỉ đạo: Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn; họp tổ nhóm chuyên môn	HĐTVCM Tổ/nhóm CM
	- Công tác chuyên môn: bồi dưỡng HSG lớp 12, phân công chuyên môn, xếp thời khóa biểu.	GH – TT/NTCM Đ/c Cường
	- Triển khai học nhiệm vụ năm học: Dự thảo các kế hoạch, quy chế, quy định năm học mới.	GH, ĐTN, TT/NTCM, TKHĐ
	- Tổ chức <i>Chuyên đề Giáo dục Quốc phòng an ninh</i> cho HS 3 khối (từ 23/8 đến 29/8)	BTC HĐTN Bộ môn QPAN
	- Học sinh tựu trường (03/9/2025)	HS, GV toàn trường
9/2025	- Công tác chỉ đạo: Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn; họp tổ nhóm chuyên môn	HĐTV
	- Thực hiện TKB số 1 từ ngày 08/9/2025	Toàn trường
	- Tổ chức <i>Tuần sinh hoạt tập thể đầu năm</i> : Bồi dưỡng cho CBGV các văn bản chỉ đạo của Bộ/Sở; qui chế chuyên môn; Công tác GVCN; Chương trình GDPT 2018.	Ban đức dục PHT chuyên môn
	- Ban hành các kế hoạch CM, triển khai nhiệm vụ năm học	BGH
	- Duyệt Kế hoạch cá nhân trước 15/9/2025	TTCM
	- Bồi dưỡng đội tuyển HSG lớp 12 dự thi TP	Tổ CM
	- Thi HSG thành phố các môn văn hóa lớp 12: 22/9/2025	Đội tuyển HSG
	- Duyệt kế hoạch tổ/nhóm CM trước ngày 23/9/2025	TTCM/TBM
	- Hoàn thành đăng ký danh hiệu thi đua của cá nhân, tập thể vào 27/9/2025	Tổ CM, ĐTN
	- Triển khai hoạt động giáo dục STEM/STEAM	Ban tổ chức
- Hoàn thành dự giờ, đánh giá giờ dạy của GVHD trước 30/9	Tổ/nhóm CM	
- Kiểm tra nội bộ về công tác Tuyển sinh 10 năm học 2025-2026	Ban giám sát	
	- Công tác chỉ đạo: Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn; họp tổ nhóm chuyên môn	HĐTVCM
	- Xây dựng KH Bồi dưỡng HSG các môn văn hóa lớp 10, 11	Tổ/nhóm CM
	- Sở kiểm tra hoạt động chuyên môn tại các trường THPT	GV, Tổ/nhóm CM
	- Hoàn thành đăng ký danh hiệu thi đua của trường	Tổ CM

10/2025	- Triển khai thực hiện Kế hoạch <i>Nhà trường cùng chung tay phát triển – Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm tại 01 trường THPT</i> (hoàn thành trước trong HKI)	Môn Hóa, Anh chia sẻ CM, CT ĐTN
	- Thi GVGD cấp trường các môn: <i>Ngữ văn, Địa lí, Tin học</i>	Bộ môn có GVDT
	- Tổ chức các chuyên đề, chủ đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch bộ môn; bồi dưỡng về ứng dụng AI trong quản lý và dạy học	Tổ/nhóm CM BGH
	- Kiểm tra hồ sơ tổ/nhóm CM (lần 1)	BGH/TTCM
	- Phổ biến SKKN cấp ngành	GV có SKKN Đạt
	- Kiểm tra toàn diện GV theo KH kiểm tra nội bộ	Ban giám sát
	- Sở kiểm tra hoạt động chuyên môn tại các trường THPT	GV, Tổ/nhóm CM
11/2025	- Công tác chỉ đạo: Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn; họp tổ nhóm chuyên môn	HĐTVCM Tổ/nhóm CM
	- Tổ chuyên môn: tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch; chuyên đề về chuyển đổi số	Tổ/nhóm CM
	- Tổ chức hoạt động Hội giảng chào mừng ngày <i>Nhà giáo Việt Nam 20/11</i>	Ban tổ chức
	- Thi GVGD cấp Cụm trường các môn: <i>Ngữ văn, Địa lí, Tin học</i>	GVDT/bộ môn
	Tổ chức <i>hoạt động các CLB STEM/STEAM</i>	BTC, HS K10, 11
	Bồi dưỡng HSG lớp 10,11 – chuẩn bị thi HSG Cụm	Tổ/nhóm CM
	Kiểm tra giữa HKI tuần từ 27/10/2025 đến 07/11/2025	GV, HS
	Kiểm tra tiến độ vào điểm, đánh giá giữa HKI trước 26/11	Ban quản trị CSDL
12/2025	- Công tác chỉ đạo: Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn; họp tổ nhóm chuyên môn	HĐTVCM Tổ/nhóm CM
	- Tổ chuyên môn: tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch; chuyên đề về chuyển đổi số	Tổ/nhóm CM
	- Bồi dưỡng HSG lớp 10,11 – chuẩn bị thi HSG Cụm	Tổ/nhóm CM
	- Kiểm tra toàn diện GV theo KH kiểm tra nội bộ. Hoàn thành kiểm tra HKI trước ngày 31/12	Ban giám sát
	- Kiểm tra cuối HKI tuần từ 15/12-27/12	GV, HS
	- Hoàn thành PCCM HKII ngày 30/12	Tổ/nhóm CM
	Sở kiểm tra hoạt động chuyên môn tại các trường THPT	GV, Tổ/nhóm CM

01/2026	- Công tác chỉ đạo: Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn; họp tổ nhóm chuyên môn	HĐTVCM Tổ/nhóm CM
	- Hoàn thành điểm số, ĐGXL trên CSDL ngành trước ngày 05/01/2026. Sơ kết HKI năm học 2025-2026	GVBM, GVCN
	- Tổ chức hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục địa phương cho HS: Chương trình Chào Xuân 2026, Tìm hiểu về Lễ hội văn hóa Hà Nội (Dự kiến vào thứ Bảy, ngày 24/01 và 31/01/2026);	BTC
	- Kết thúc Chương trình HKI 15/01/2026 (thứ Sáu). Nghỉ HKI ngày 17/01/2026 (Thứ Bảy) - Ngày bắt đầu HKII, thứ Hai, 19/01/2026	Toàn trường
	- Hoàn thành xếp TKB HKII trước ngày 16/01/2026	Đ/c Duy Cường
	- Hội thảo chuyên môn cấp Cụm trường (nếu có)	Tổ/nhóm CM
	- Tổ chuyên môn: tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch; chuyên đề về chuyển đổi số	Tổ/nhóm CM
	- Chuẩn bị Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (nếu có)	GV dự thi/Bộ môn
	- Kiểm tra hồ sơ tổ/nhóm CM (lần 3)	BGH/TTCM
Sở kiểm tra hoạt động chuyên môn tại các trường THPT	GV, Tổ/nhóm CM	
02/2026	- Công tác chỉ đạo: Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn; họp tổ nhóm chuyên môn	HĐTVCM Tổ/nhóm CM
	- Tổ chuyên môn: tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch	Tổ/nhóm CM
	- Thi chọn đội tuyển HSG lớp 10,11 – dự thi cấp Cụm trường	Tổ/nhóm CM
	- Kiểm tra toàn diện GV theo KH kiểm tra nội bộ	Ban giám sát
	- Chuẩn bị Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (nếu có).	GV dự thi/Bộ môn
	- Hoàn thành chấm SKKN cấp trường	HD chấm SKKN
	- Sở kiểm tra hoạt động chuyên môn tại các trường THPT	GV, Tổ/nhóm CM
03/2026	- Công tác chỉ đạo: Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn; họp tổ nhóm chuyên môn	HĐTVCM Tổ/nhóm CM
	- Tổ chuyên môn: tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch; chuyên đề về chuyển đổi số	Tổ/nhóm CM
	- Thi Olympic cấp Cụm trường lớp 10,11 theo KH của Cụm	HS dự thi
	- Thi Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (nếu có)	GV dự thi
	- Thi khảo sát lớp 11, 12 theo kế hoạch của Sở	GV, HS
	- Kiểm tra toàn diện GV theo KH kiểm tra nội bộ	Ban giám sát
	- Kiểm tra hồ sơ tổ/nhóm CM (lần 4)	BGH/TTCM

	- Kiểm tra giữa HKII tuần từ 9/3-20/3	GV, HS
	- Kiểm tra tiến độ vào điểm, đánh giá giữa HKII trước 28/3	Ban quản trị CSDL
	- Hoàn thành và phát nội dung ôn tập cuối HKII cho HS 23/3	Tổ/nhóm CM
	- Hoàn thành SKKN nộp Sở trước 30/3	TKHĐ chấm SKKN
	- Sở kiểm tra hoạt động chuyên môn tại các trường THPT	GV, Tổ/nhóm CM
04/2026	- Công tác chỉ đạo: Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn; họp tổ nhóm chuyên môn	HĐTVCM Tổ/nhóm CM
	- Tổ chuyên môn: tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch; đánh giá tổng kết chuyên đề chuyển đổi số, ứng dụng AI trong giảng dạy	Tổ/nhóm CM
	- Kiểm tra toàn diện GV theo KH kiểm tra nội bộ - Hoàn thành kế hoạch KTNB HKII trước ngày 25/4	Ban giám sát
	- Hướng dẫn ôn tập thi TN THPT 2025 và ôn tập cuối HK2	Tổ/nhóm CM
	- Thi khảo sát khối 12 theo kế hoạch của bộ môn	GV, HS lớp 12
	- Kiểm tra cuối HKII lớp 12 từ 13/4-24/4	GV, HS lớp 12
	- Ôn tập cho HS lớp 12 thi TN THPT, phụ đạo HS yếu kém	Tổ/nhóm CM
05/2026	- Công tác chỉ đạo: Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn; họp tổ nhóm chuyên môn	HĐTVCM Tổ/nhóm CM
	- Kiểm tra cuối HKII lớp 10, 11 hoàn thành trước ngày 8/5	GV, HS lớp 10,11
	- Hoàn thành điểm số, ĐGXL trên CSDL ngành cho HS lớp 12 trước ngày 03/5; lớp 10,11 trước 15/5	GVBM, GVCN
	- Kết thúc học kì II 29/5. Kết thúc năm học 31/5	Giáo viên
	- Tổng kết năm học 2025-2026 (Thứ Tư, 27/5/2026)	Toàn trường
	- Chuẩn bị cho Kỳ thi tốt nghiệp THPT 2025 theo hướng dẫn	CB, GV, NV
	- Họp xét thi đua; Đánh giá công chức, viên chức cuối năm; Đánh giá: Cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; Đánh giá BDTX	Hội đồng thi đua
	- Ôn tập cho HS lớp 12 thi TN THPT, phụ đạo HS yếu kém	Tổ/nhóm CM
06/2026	- Công tác chỉ đạo: Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn; họp tổ nhóm chuyên môn	HĐTVCM Tổ/nhóm CM
	- Hoàn thành báo cáo tổng kết năm học. Nộp hồ sơ thi đua và SKKN về Sở	TKHĐ

	- Ôn tập cho HS lớp 12 thi TN THPT, phụ đạo HS yếu kém	Tổ/nhóm CM
	- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo kế hoạch của Sở	CB, GV, NV
	- Thi tốt nghiệp THPT 2025 và chấm thi tốt nghiệp THPT (theo hướng dẫn của Bộ)	CB, GV, NV, HS 12
	- Triển khai kế hoạch hoạt động hè	BGH, CĐ, ĐTN
07/2026	- Tổ chức hoạt động hè 2026	BGH, Công đoàn
	- Bồi dưỡng HSG các môn văn hóa lớp 12	Tổ/nhóm CM
	- Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 10 trước 31/7/2026	Ban tuyển sinh

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2025

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Phương Lan**

## PHỤ LỤC 4

-----  
**QUY ĐỊNH VỀ DẠY VÀ HỌC TRỰC TUYẾN  
NĂM HỌC 2025-2026**

(Thực hiện trong trường hợp dạy học trực tuyến)

**I. ĐỐI VỚI HỌC SINH (HS)****1. Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị học tập:**

- Về thiết bị: Mỗi HS đảm bảo thiết bị học trực tuyến có đủ CAMERA và MIC; có kết nối mạng internet, có không gian học tập riêng đảm bảo tĩnh tại để tập trung cho việc học.
- Về học liệu: Có đủ SGK (sử dụng bản mềm – nếu chưa nhận sách); vở ghi bài, vở làm bài tập theo yêu cầu của GV bộ môn.
- Về đồ dùng học tập: có đủ các dụng cụ học tập cần thiết

**2. Khi tham gia giờ học trực tuyến:**

- Ôn định tổ chức lớp học tại phòng học Zoom trước khi bắt đầu vào tiết học 02 phút.
- Khi đăng nhập vào phòng học Zoom, HS điền đầy đủ các thông tin theo quy định sau:  
**Số thứ tự\_Họ và tên\_Lớp** (VD: 28\_Nguyễn Văn A\_11A1)
- 100% HS bật Camera khi tham gia các tiết học; bật Mic theo yêu cầu của GV giảng dạy.
- Thực hiện đầy đủ các hoạt động do giáo viên tổ chức; các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên.
- Khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến theo hướng dẫn của giáo viên.
- Bảo đảm sự tương tác giữa giáo viên và học sinh trong quá trình dạy - học.

**3. Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định đối với học sinh:** về thời gian ra - vào lớp, về quy định nghỉ học, về trang phục, đầu tóc, ứng xử phù hợp với văn hóa học đường. *(Ban thi đua xây dựng quy chế tính thi đua cho các lớp phù hợp với việc dạy học trực tuyến)*

**II. ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN (GV), NHÂN VIÊN (NV)****1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị cần thiết phục vụ dạy học trực tuyến.
- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ dạy học trực tuyến theo quy định tại **Điều 8 - Thông tư 09/2021** của Bộ GDĐT, lưu trữ làm minh chứng trong hồ sơ dạy học của GV.
- Trao đổi, chia sẻ, cập nhật phần mềm, ứng dụng CNTT trong dạy học trực tuyến.

- GVCN: Hoàn thiện và cập nhật danh sách phòng học Zoom của lớp theo quy định trước ngày. Yêu cầu: 100% các lớp điền đủ 03 thông tin về phòng học Zoom: địa chỉ phòng học (ID), mật khẩu, link phòng học Zoom.

## 2. Về việc ghi sổ đầu bài của GV:

2.1. GV thực hiện ghi đầy đủ các thông tin theo quy định trên form Sổ ghi đầu bài, cụ thể:

- **Ô “nhận xét của GV”**: ghi rõ những HS tích cực tương tác với GV, tích cực trong giờ học và đạt điểm tốt; HS chưa tích cực, chưa tương tác, ý thức kỷ luật chưa tốt, bị điểm kém làm căn cứ để cho điểm học tập và kỷ luật theo quy định.

- **Các ô cho điểm: Tổng điểm tiết dạy là 10 điểm, được chia ra:**

+ Điểm HT (Điểm học tập): 5 điểm

+ Điểm KL (Điểm kỷ luật): 3 điểm

+ Điểm CC (Điểm chuyên cần): 2 điểm

- GV căn cứ vào: tinh thần, thái độ, ý thức tham gia học tập; việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS; sự tương tác của HS trong giờ học để GV cho điểm giờ học.

- Ban thi đua xây dựng chi tiết quy chế tính thi đua, quy định và hướng dẫn phân trừ điểm **chuyên cần** (HS vắng, vào muộn...) để GV thực hiện thống nhất và đồng bộ.

2.2. Thời hạn GV hoàn thành các thông tin theo quy định trên Sổ ghi đầu bài: **trước 15h00 hàng ngày** đối với các tiết học **buổi sáng**; **trước 18h00 hàng ngày** đối với các tiết học **buổi chiều**.

2.3. Ban thi đua, Giám thị kiểm tra và thống kê, cập nhật về tình trạng GV ghi Sổ đầu bài hàng ngày theo TKB trên trang Trao đổi, thảo luận: **trước 20h00 hàng ngày**.

2.4. Điểm trên sổ đầu bài online là cơ sở để Ban thi đua tổng kết tính điểm thi đua hàng tuần cho các lớp.

## 3. Khi dạy học trực tuyến:

- Giáo viên tuân thủ đúng nguyên tắc dạy học trực tuyến theo **Điều 4 - Thông tư 09/2021** của Bộ GDĐT.

- Tổ chức giờ học trực tuyến để giảng bài và hướng dẫn học sinh học tập;

- Giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh;

- Theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

- Việc kiểm tra đánh giá trong dạy học trực tuyến thực hiện theo **Điều 6-Thông tư 09/2021** của Bộ GDĐT.

4. Về chế độ báo cáo: Giáo viên thực hiện nghiêm túc quy định đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của GV và chế độ báo cáo: về nghỉ dạy, đổi giờ; quản lý, tổ chức giờ dạy và các tình huống phát sinh (nếu có).

5. **Đối với nhân viên:** phối hợp với các bộ phận để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học trực tuyến. Giám thị kiểm tra sĩ số các lớp, thống kê tình trạng dạy học của GV theo chỉ đạo của Giám hiệu.

### III. ĐỐI VỚI CÁN BỘ QUẢN LÝ

1. Xây dựng các yêu cầu của dạy học trực tuyến và nội quy dạy học trực tuyến theo quy định tại **Điều 15 – Thông tư 09/2021** của Bộ GDĐT.
2. Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của việc tổ chức dạy học trực tuyến, kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dạy học trực tuyến.
3. Ghi nhật ký theo dõi các buổi học trực tuyến theo lịch trực của Giám hiệu.
4. Rút kinh nghiệm về tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến để có giải pháp, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn của nhà trường./.

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2025

**HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Phương Lan